

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG CHÍ LINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **16** /TB-UBND

Chí Linh, ngày **13** tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc công khai danh mục thủ tục hành chính
được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Tư pháp

Thực hiện Quyết định số 2600/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn thành phố; Ủy ban nhân dân phường Chí Linh rà soát và thông báo các nội dung sau:

1. Quyết định số 2600/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng công bố 02 thủ tục hành chính dùng chung, 38 thủ tục hành chính cấp xã được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực tư pháp (có danh mục thủ tục hành chính cụ thể kèm theo).

2. Giao Trung tâm Phục vụ hành chính công phường tiếp nhận, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND phường, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện giải quyết thủ tục hành chính và trả kết quả cho cá nhân, tổ chức đảm bảo đúng quy định và phù hợp với điều kiện của địa phương.

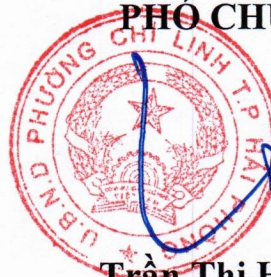
3. Thông tin thủ tục hành chính tại khoản 1 thông báo này được niêm yết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử phường (tại địa chỉ <http://chilinh.haiphong.gov.vn>).

Ủy ban nhân dân phường Chí Linh thông báo để các phòng, ban, đơn vị triển khai thực hiện; cá nhân, tổ chức liên quan được biết và liên hệ giải quyết thủ tục hành chính./. *Ưt*

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công phường;
- Văn phòng HĐND và UBND phường;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT *Ưt*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Thị Hồng Vân

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC TƯ PHÁP
(Kèm theo Thông báo số **46** /TB-UBND ngày **13** /8/2025 của Ủy ban nhân dân phường Chí Linh)



STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
-----	---------------	----------	--	----------	-------------------

A. Thủ tục hành chính áp dụng chung (02 TTHC)

1	2.000635	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch, bản sao Giấy khai sinh	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	Hộ tịch	Cơ quan quản lý CSDDLHTĐT (Sở Tư pháp, UBND cấp xã)
2	2.002516	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch			

B. Thủ tục hành chính cấp xã (38 TTHC)

1.	1.001193	Đăng ký khai sinh	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
2.	2.000528	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
3.	1.00488	Đăng ký lại khai sinh	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.		Ủy ban nhân dân cấp xã

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
4.	2.000522	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
5.	1.001022	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
6.	2.000779	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
7.	1.000689	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
8.	1.001695	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
9.	1.004772	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
10.	1.000893	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp 6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
11.	1.000894	Đăng ký kết hôn	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
12.	2.000806	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
13.	1.004746	Đăng ký lại kết hôn	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
14.	2.000513	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
15.	1.000656	Đăng ký khai tử	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
16.	1.001769	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
17.	1.005461	Đăng ký lại khai tử	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
18.	2.000497	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
19.	1.004837	Đăng ký giám hộ	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
20.	1.001669	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
21.	1.004845	Đăng ký chấm dứt giám hộ	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
22.	2.000756	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
23.	3.000323	Đăng ký giám sát việc giám hộ	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
24.	3.000322	Đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
25.	1.004859	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
26.	2.000748	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
27.	2.002189	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
28.	2.000554	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
29.	2.000547	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh, giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
30.	1.003583	Đăng ký khai sinh lưu động	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
31.	1.000593	Đăng ký kết hôn lưu động	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
32.	1.000419	Đăng ký khai tử lưu động	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
33.	1.004873	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã
34.	2.001263	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 10/2025/TT-BTP ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;	Nuôi con nuôi	Ủy ban nhân dân cấp xã
35.	2.001255	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 10/2025/TT-BTP ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;	Nuôi con nuôi	Ủy ban nhân dân cấp xã

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
36.	1.003005	Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 10/2025/TT-BTP ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;	Nuôi con nuôi	Ủy ban nhân dân cấp xã
37.	2.002349	Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 10/2025/TT-BTP ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;	Nuôi con nuôi	Ủy ban nhân dân cấp xã
38.	2.002363	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Nuôi con nuôi	Ủy ban nhân dân cấp xã